TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2026/HS-ST
Ngày 28 - 4 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nông Thúy Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Hùng Vương.

Ông Nguyễn Hồng Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Ngọc Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 – Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Đặng Bùi Tươi và bà Hoàng Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2026/TLST-HS, ngày 25 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2026/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Đỗ Ba D; sinh ngày 27/5/1990 tại tỉnh Tuyên Quang; số căn cước công dân: 002090002xxx, cấp ngày 20/04/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an; nơi cư trú: Số nhà 386 đường Ng, Tổ 09 phường H, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Văn V (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1961; vợ: La Thúy S, sinh năm 2002; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2024, con nhỏ sinh năm 2025; anh chị em: gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25/4/2024 bị phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy xử phạt vi phạm hành chính số 00012/QĐ-XPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng chống bạo lực gia đình bằng hình thức Cảnh cáo (đã xóa tiền sự);

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/10/2025, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam cơ sở 2 tỉnh Tuyên Quang (Có mặt).

Người làm chứng: Nguyễn Duy A, sinh năm 1994 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mối quan hệ quen biết từ trước, Nguyễn Duy A *(Sinh năm 1994, HKTT: Tổ 18 Nguyễn Trãi, phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang)* biết Đỗ Ba D *(Sinh năm 1990, HKTT: Tổ 09 Quang Trung, phường Hà Giang 2, tỉnh Tuyên Quang)* cũng là người sử dụng trái phép chất ma túy *(Methamphetamine, thường gọi là ma túy đá)*. Do vậy, Duy A đã có 02 *(Hai)* lần nhờ Đỗ Ba D mua giúp ma túy, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 17 giờ, ngày 21/5/2025, Đỗ Ba D và Nguyễn Duy A gặp nhau ở quán KARAOKE Trang Kươm, thuộc khu vực đường 19/5 phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang *(nay là tổ 14 phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang)*. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, D đi xe khách Quang Nghị xuống Hà Nội chơi. Khoảng 03 giờ sáng ngày 22/5/2025, D đến bến xe khách Mỹ Đình thì thấy Duy A gọi điện thoại qua ứng dụng Zalo cho D nhờ mua hộ ma túy đá. Duy A bảo D hỏi xem có mua được ma tuý đá của mấy người chạy xe ôm ở khu vực bến xe không thì mua hộ ma túy với số tiền 2.000.000đ *(Hai triệu đồng)*, D đồng ý và bảo để tý nữa D tìm mua một gói về để sử dụng đã, nếu người bán còn thì sẽ mua hộ. Do làm phụ xe ở khu vực bến xe Mỹ Đình nhiều năm, nên D biết 01 (một) người đàn ông tên "Cu Anh" (không rõ nhân thân, lai lịch), làm lao động tự do quanh khu vực bến xe Mỹ Đình có bán ma túy. D tìm đến "Cu Anh", hỏi: *"Anh có biết chỗ bán ma tuý đá lấy hộ em 2.000.000đ (Hai triệu đồng)",* "Cu Anh" nói: *"Có thiếu gì"* và bảo D chờ. Một lúc sau, "Cu Anh" quay lại đưa cho D 01 *(Một)* túi nilon màu trắng, bên trong có chứa ma tuý đá. Do lo sợ bị phát hiện nên D bảo "Cu Anh" gói vào để D gửi lên Hà Giang cho thằng em *(tức Nguyễn Duy A)*. "Cu Anh" dùng 01 *(Một)* chiếc áo dài tay, màu xám *(loại áo chống nắng)* quấn bên ngoài gói ma túy, đồng thời dán 01 *(Một)* mảnh giấy trắng có ghi số điện thoại do Duy A gửi cho D rồi mang ra gửi xe Hà Nội lên Hà Giang *(Không nhớ tên nhà xe, biển số xe).* Sau đó, D gọi cho Duy A thông báo đã gửi ma tuý và bảo Duy A chủ động liên hệ với xe khách để lấy, còn D ở lại Hà Nội chơi. Đến khoảng 04 giờ sáng ngày 23/5/2025, Duy A chuyển 1.000.000đ *(Một triệu đồng)* từ số tài khoản 104873660736 *(Ngân hàng Vietinbank)* của mình vào tài khoản số 0326717206 *(Ngân hàng MBbank)* của D. Sau đó, D đã chuyển đủ 2.000.000đ vào tài khoản số 225566666789 *(Ngân hàng Techcombank)* của "Cu Anh" do "Cu Anh" không cho nợ. Đến ngày 24/5/2025, D gửi số tài khoản của "Cu Anh" cho Duy A để Duy A trực tiếp gửi nốt số tiền 1.000.000đ *(Một triệu đồng)* còn lại. Ngày 27/5/2025, Duy A gửi cho D thông tin chuyển tiền giữa Duy Avà "Cu Anh" để D biết là đã chuyển trả tiền. Số ma túy này Duy A đã sử dụng hết. Lúc này, D đã đến gặp "Cu Anh" để xin lại số tiền 1.000.000đ *(Một triệu đồng)* còn thừa. Tuy nhiên, trong quá trình nói chuyện, D không lấy lại tiền nữa mà lấy luôn 1.000.000đ *(Một triệu đồng)* ma túy từ "Cu Anh" để về tự sử dụng. Số ma túy này D đã sử dụng hết.

Lần thứ hai: Vào khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 28/5/2025, Đỗ Ba D đang ở Hà Nội thì Nguyễn Duy A tiếp tục gọi điện thoại qua Zalo cho D, nhờ hỏi mua hộ 2.000.000đ *(Hai triệu đồng)* ma tuý đá, nếu lấy hộ thì bảo với người bán cho nợ vài ngày sẽ trả tiền, D đồng ý và tiếp tục đi tìm gặp "Cu Anh" để hỏi mua ma tuý. Khi gặp "Cu Anh", D nói lấy cho D 01 *(Một)* gói ma tuý đá với số tiền là 500.000đ *(Năm trăm nghìn đồng)* để tự sử dụng cho

bản thân. Ngay sau đó, "Cu Anh" đưa cho D 01 *(Một)* gói ma tuý đá, được đựng trong túi nilon màu trắng, loại túi miệng khoá vuốt. D trả 500.000đ *(Năm trăm nghìn đồng)* cho "Cu Anh", đồng thời bảo "Cu Anh" lấy hộ tiếp cho thằng em *(tức Nguyễn Duy A)* hôm nọ 2.000.000đ *(Hai triệu đồng)* ma tuý đá nữa, tối nó sẽ trả tiền, "Cu Anh" đồng ý và đi đâu đó. Đến khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày, "Cu Anh" quay lại, đưa cho D 01 *(Một)* hộp bìa cát tông màu trắng dán kín có in hình ảnh, chữ và số. Sau đó, D lấy băng dính màu vàng dán 03 *(Ba)* đường trên mặt hộp và đặt 01 *(Một)* tờ giấy trắng (loại giấy A4) lên trên mặt hộp, dùng bút mực đen ghi "A. Hùng 0869989444 Hà Giang". D chụp ảnh lại chiếc hộp đã ghi tên cùng số điện thoại nhà xe khách gửi cho Duy A. Sau đó, D mang ra gửi xe khách chạy từ Hà Nội lên Hà Giang *(Không nhớ tên xe, biển số)*. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày D gọi cho Duy A, nhưng Duy A không nghe máy. Vào thời điểm này, Duy A đã bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Tuyên Quang bắt quả tang sau khi lấy được ma túy từ xe khách. Số tiền mua ma tuý lần thứ hai đến nay Duy A chưa trả được cho "Cu Anh".

Ngày 06/06/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Giang (*nay là Công an tỉnh Tuyên Quang*) khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Duy A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Sau khi thực hiện hành vi giúp Nguyễn Duy A mua hộ ma túy để Duy A sử dụng, Đỗ Ba D đã liên tục vắng mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra đã tách hành vi của Đỗ Ba D để làm rõ xử lý sau. Đến ngày 07/10/2025, Phòng Cảnh sát ĐTTP về ma túy, Công an tỉnh Tuyên Quang bắt quả tang Đỗ Anh T *(Sinh năm: 1998, trú tại tổ 7 Q, phường H, tỉnh Tuyên Quang)* có hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Tuyên Quang đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Đỗ Anh T về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định của pháp luật. Trong vụ án trên, bị can Đỗ Ba D là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bản thân bị can là người được thụ hưởng ma túy, kết quả xét nghiệm Đỗ Ba D dương tính với ma túy nhóm MET (Methamphetamine) *(Bút lục 62)*. Cơ quan điều tra đã làm rõ toàn bộ hành vi mua hộ ma túy của bị cáo Đỗ Ba D như nội dung vụ án nêu trên đồng thời ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Đỗ Ba D theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/5/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Giang *(Nay là Công an tỉnh Tuyên Quang)* đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 1163/QĐ-CSMT gửi đến Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hà Giang *(Nay là Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang)* để tiến hành giám định chất ma tuý đối với tang vật là các chất tinh thể màu trắng do bị cáo Đỗ Ba D mua hộ, khi Nguyễn Duy A nhận số tang vật trên và bị bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 218/KL-KTHS ngày 04/6/2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận mẫu vật gửi giám định là ma tuý, loại Methamphetamine *(Methamphetamine nằm trong danh mục II, mục IIC, số thứ tự 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất)*, có tổng khối lượng là **2,5989g** *(Hai phẩy năm nghìn chín trăm tám mươi chín gam)*.

Xác định số ma túy mà Cơ quan điều tra đã gửi giám định nêu trên chính là số ma túy mà bị cáo Đỗ Ba D đã mua hộ cho Nguyễn Duy A về sử dụng. Như vậy, bị

cáo Đỗ Ba D phải chịu chung khối lượng số ma túy đó, có tổng khối lượng là **2,5989g** *(Hai phẩy năm nghìn chín trăm tám mươi chín gam)*; loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số: 36/CT-VKSKV4 ngày 24/3/2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Đỗ Ba D về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Đỗ Ba D đã thừa nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Tuyên Quang đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với kết luận giám định, lời khai người làm chứng và các tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Tuyên Quang giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đỗ Ba D theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Đỗ Ba D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Đỗ Ba D từ 30 (*ba mươi*) tháng tù đến 36 (*ba mươi sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 10/10/2025)

- Xử lý vật chứng: không.

- Về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với bản Cáo trạng, không có ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo nhận thấy việc làm của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật, bị cáo hứa sẽ cải tạo tốt và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt những người làm chứng Nguyễn Duy A. Xét thấy người làm chứng vắng mặt đã có đầy đủ lời khai tại cơ quan điều tra. Việc vắng mặt không ảnh hưởng đến nội dung vụ án và quá trình xét xử. Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt người làm chứng. Căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Căn cứ định tội, định khung hình phạt: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố: Vào ngày 21/5/2025 và 28/5/2025, Nguyễn Duy A *(Sinh năm 1994, HKTT: Tổ 18 Nguyễn Trãi, phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang)* đã nhờ bị cáo Đỗ Ba D *(Sinh năm 1990, HKTT: Tổ 09 Quang Trung, phường Hà Giang 2, tỉnh Tuyên Quang)* mua ma túy *(ma túy đá)* về để sử dụng. Ngày 28/5/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Tuyên Quang đã bắt quả tang Nguyễn Duy A về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy với tổng khối lượng ma túy là 2,5989g *(Hai phẩy năm nghìn chín trăm tám mươi chín gam)* loại Methamphetamine. Quá trình điều tra xác định, mục đích bị cáo Đỗ Ba D mua ma túy là để sử dụng cho bản thân và mua hộ Nguyễn Duy A để sử dụng. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra (BL118->136a) cũng như phù hợp với biên bản kiểm tra điện thoại (BL 63-> 64), ảnh chụp kiểm tra điện thoại (BL65->93); liệt kê giao dịch tài khoản (BL 98-> 111); biên bản nhận dạng (BL116->117), kết luận giám định (BL159) cùng những chứng cứ, tài liệu đã được thu thập, phản ánh trong hồ sơ và được thẩm tra xác minh tại phiên toà. Như vậy có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Đỗ Ba D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] *Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:*

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[5] Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Tuyên Quang truy tố đối với bị cáo Đỗ Ba D về tội danh và điều luật như đã phân tích ở trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến những quy định của Nhà nước trong việc quản lý và sử dụng các chất ma tuý, gây mất ổn định tình hình trật tự an toàn xã hội. Bị cáo Đỗ Ba D là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là trái pháp luật nhưng khi được đối tượng Nguyễn Duy A nhờ mua ma túy, bị cáo đã có hành vi mua ma túy (loại Methamphetamine) không chỉ để sử dụng cho bản thân mà còn mua hộ cho người khác nhằm mục đích sử dụng. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của người phạm tội: Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng có nhân thân xấu, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên bị cáo không

lấy đó làm bài học để uốn nắn, tự sửa chữa bản thân mình mà còn tiếp tục phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy với vai trò đồng phạm đối với Nguyễn Duy A. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội với một thời hạn nhất định để đảm bảo tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe người phạm tội và làm gương cho những người khác. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần được xem xét khi lượng hình đối với bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo khai có bố là thương binh, tuy nhiên giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã được cơ quan điều tra, viện kiểm sát, Tòa án phổ biến quyền và nghĩa vụ của mình nhưng bị cáo không cung cấp được tài liệu, chứng cứ. Mặt khác tại biên bản xác minh ngày 20/10/2025 (BL60) thể hiện bị cáo hiện nay không được hưởng chế độ, chính sách nào của Nhà nước. Vì vậy không có cơ sở xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, là đối tượng nghiện ma tuý nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về áp dụng biện pháp ngăn chặn đối với bị cáo đang bị tạm giam: Căn cứ vào Điều 329 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Xét thấy, cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo Đỗ Ba D để bảo đảm việc thi hành án, thời hạn tạm giam đối với bị cáo là 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

[10] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ vật chứng, đồ vật, tài liệu có liên quan đến vụ án đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Tuyên Quang chuyển Phòng thi hành án dân sự khu vực 4, tỉnh Tuyên Quang để phục vụ công tác truy tố, xét xử và đã được xử lý tại Bản án số 26/2025/HS-ST ngày 10/12/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 4 – Tuyên Quang đối với bị án Nguyễn Duy A nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với đối tượng bán ma tuý cho bị cáo, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang xác định người bán ma túy cho bị cáo D là Hoàng Quốc A (sinh năm 1984, trú tại 304 L, B, H, thành phố Hà Nội). Qua xác minh tại địa phương (BL295), đối tượng đã đi khỏi nơi cư trú, hiện chưa xác định được nơi ở hiện tại để làm việc. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tách hành vi của Hoàng Quốc A để tiếp tục điều tra làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[12] Đối với Nguyễn Duy A là người nhờ bị cáo mua hộ ma túy ngày 28/5/2025, mục đích để sử dụng cho bản thân, có khối lượng là 2,5989g loại Methamphetamine. Hành vi của Nguyễn Duy A đã bị Tòa án nhân dân khu vực 4 – Tuyên Quang xử phạt 03 năm 6 tháng tù tại Bản án số 26/2025/HS-ST ngày 10/12/2025.

[13] Đối với hành vi mua hộ ma túy ngày 21/5/2025 cho Nguyễn Duy A sử dụng của bị cáo Duy: Quá trình điều tra không xác định được khối lượng của số ma túy này nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Đỗ Ba D. Do vậy Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[14] Đối với tên và số điện thoại "A. Hùng 0869989444 Hà Giang" ghi trên hộp đựng ma túy. Quá trình xác minh người này là Đỗ Văn H, sinh năm 1992, nơi cư trú tổ 14 phường H, tỉnh Tuyên Quang, có mối quan hệ bạn bè với Nguyễn Duy A. Việc ghi số điện thoại là do Duy A tự dặn D, H không biết nên không có căn cứ xử lý.

[15] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đỗ Ba D ngày 07/10/2025, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Tuyên Quang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 262/QĐ-XPHC ngày 12/12/2025 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng chống bạo lực gia đình bằng hình thức cảnh cáo là đúng quy định của pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[16] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội, đúng với quy định của pháp luật, nên cần chấp nhận.

[17] Về án phí: Bị cáo Đỗ Ba D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[18] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 136, Điều 329, Điều 331, Điều 333 và các Điều 336, 337 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Ba D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đỗ Ba D 30 (*Ba mươi*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (*ngày 10/10/2025*).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đỗ Ba D.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Đỗ Ba D để bảo đảm việc thi hành án, thời hạn tạm giam đối với bị cáo là 45 (*bốn mươi lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

3. Về án phí: Bị cáo Đỗ Ba D phải chịu số tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)*.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 4-Tuyên Quang;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam cơ sở 2 Tuyên Quang;
- Những người tham gia tố tụng;
- HS THAHS;
- Lưu HS vụ án..

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nông Thúy Quỳnh